

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH VĨNH LONG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 553/TB-THADS

Vĩnh Long, ngày 10 tháng 03 năm 2026

THÔNG BÁO
Thông báo về việc bán đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 01/2024/KDTMPT-QĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình; Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định phúc thẩm số 2605/QĐ-SCBSQĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 30/QĐ-CTHADS ngày 08 tháng 11 năm 2024 và Quyết định thi hành án số 31/QĐ-CTHADS ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 13/QĐ-CTHADS ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ kết quả thẩm định giá số 0020/25.10/THA/VLO/HTH ngày 13/10/2025 của Công ty cổ phần dịch vụ thẩm định giá HTH;

Căn cứ quyết định về việc giảm giá tài sản (lần 2) số 141/QĐ-THADS ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Thông báo bán đấu giá tài sản số 88/26/TB-ĐN-VL ngày 10/3/2026 của Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam;

Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thông báo về việc tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

a) Tên, địa chỉ của tổ chức bán đấu giá tài sản: Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam – đại chỉ: số 56 Hiền Vương, Phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

b) Tên tài sản hoặc danh mục tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá; nơi có tài sản đấu giá; giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có) bị kê biên tọa lạc tại Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long gồm:

1. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 251 tờ bản đồ số: 38, diện tích: 46,6 m², loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606788 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng

đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 30-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 251, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 46,6 m², loại đất ở đô thị.

2. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 252, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 42,8 m², loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606789 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 30-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 252, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 42,7 m², loại đất ở đô thị.

3. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 253, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 39,0 m² loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606790 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 30-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 253, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 38,9 m², loại đất ở đô thị.

4. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 254, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 35,1 m², loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606787 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 30-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 254, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 35,0 m², loại đất ở đô thị.

5. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 255, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 31,3 m², loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606786 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 30-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 255, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 31,2 m², loại đất ở đô thị.

6. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 256, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 24,9 m², loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606785 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 30-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 256, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 24,8 m², loại đất ở đô thị.

7. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 257, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 21,7 m², loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606784 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 30-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 257, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 21,7 m², loại đất ở đô thị.

8. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 258, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 18,6 m², loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606783 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 30-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng

đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 258, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 18,6 m², loại đất ở đô thị.

9. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 259, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 15,5 m², loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606797 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 30-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 259, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 15,5 m², loại đất ở đô thị.

10. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 260, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 12,4 m², loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606796 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 30-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 260, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 12,4 m², loại đất ở đô thị.

11. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 261, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 9,3 m², loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606795 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 30-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 261, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 9,3 m², loại đất ở đô thị.

12. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 262, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 45,6 m², loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606794 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 29-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 262, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 45,4 m², loại đất ở đô thị.

13. Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 263, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 17,1 m², loại đất ở tại đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 606793 cấp ngày 16/10/2015. Theo trích đo hiện trạng sử dụng đất được ghi nhận tại mảnh trích đo số 29-2025 ngày 30/6/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long thì thửa đất số: 263, tờ bản đồ số: 38, diện tích: 17,1 m², loại đất ở đô thị.

*** Ghi chú:**

- Tài sản được mô tả cụ thể theo Chứng thư thẩm định giá số số 0020/25.10/THA/VLO/HTH ngày 13/10/2025 của Công ty cổ phần dịch vụ thẩm định giá HTH.

- Người mua được tài sản được bàn giao trên thực tế của hiện trạng tài sản vào thời điểm bàn giao tài sản trúng đấu giá và phải chịu trách nhiệm nộp thuế giá trị gia tăng trong trường hợp giá khởi điểm chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng mà tài sản bán đấu giá thuộc diện phải chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định.



- Người mua được tài sản có nghĩa vụ tự liên hệ cơ quan có thẩm quyền kê khai, đăng ký quyền sử dụng đất theo qui định và chịu trách nhiệm sử dụng đất phù hợp với qui hoạch của cơ quan có thẩm quyền.

c) Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: từ 7 giờ 30 phút ngày 06/4/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 08/4/2026 (trong giờ hành chính). Địa điểm: tại các thửa đất số 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 259, 260, 261, 262, 263 cùng tờ bản đồ 38 tọa lạc tại Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long.

d) Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ: Từ 07 giờ 30 phút ngày 13/3/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 17/4/2026, (trong giờ hành chính các ngày làm việc theo qui định). Người đăng ký tham gia đấu giá liên hệ trực tiếp tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam địa chỉ: Số 56 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, hoặc tại địa chỉ: số A 11 đường Phan Văn Đáng, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long

đ) Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

1. Tài sản 1: 445.327.308 đồng (Bốn trăm bốn mươi lăm triệu, ba trăm hai mươi lăm ngàn, ba trăm lẻ tám đồng).

2. Tài sản 2: 408.057.426 đồng (Bốn trăm lẻ tám triệu, không trăm năm mươi bảy ngàn, bốn trăm hai mươi sáu đồng).

3. Tài sản 3: 371.743.182 đồng (Ba trăm bảy mươi một triệu, bảy trăm bốn mươi ba ngàn, một trăm tám mươi hai đồng).

4. Tài sản 4: 334.473.300 đồng (Ba trăm ba mươi bốn triệu, bốn trăm bảy mươi ba ngàn, ba trăm đồng).

5. Tài sản 5: 298.159.056 đồng (Hai trăm chín mươi tám triệu, một trăm năm mươi chín ngàn, không trăm năm mươi sáu đồng).

6. Tài sản 6: 236.998.224 đồng (Hai ba mươi sáu triệu, chín trăm chín mươi tám triệu, hai trăm hai mươi bốn đồng).

7. Tài sản 7: 207.373.446 đồng (Hai trăm lẻ bảy triệu, ba trăm bảy mươi ba ngàn, bốn trăm bốn mươi sáu đồng).

8. Tài sản 8: 177.748.668 đồng (Một trăm bảy mươi bảy triệu, bảy trăm bốn mươi tám ngàn, sáu trăm sáu mươi tám đồng).

9. Tài sản 9: 148.123.890 đồng (Một trăm bốn mươi tám triệu, một trăm hai mươi ba ngàn, tám trăm chín mươi đồng).

10. Tài sản 10: 118.499.112 đồng (Một trăm mười tám triệu, bốn trăm chín mươi chín ngàn, một trăm mười hai đồng).

11. Tài sản 11: 88.874.334 đồng (Tám mươi tám triệu, tám trăm bảy mươi bốn ngàn, ba trăm ba mươi bốn đồng).

12. Tài sản 12: 325.449.900 đồng (Ba trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi chín ngàn, chín trăm đồng).

13. Tài sản 13: 122.581.350 đồng (Một trăm hai mươi hai triệu, năm trăm tám mươi một ngàn, ba trăm năm mươi đồng).

e) Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước:

- Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 200.000 đồng/hồ sơ/tài sản.

- Tiền đặt trước tham gia đấu giá: Số tiền đặt trước là: 10% giá khởi điểm: tương ứng với số tiền:

1. Tài sản 1: 44.533.000 đồng
2. Tài sản 2: 40.806.000 đồng
3. Tài sản 3: 37.175.000 đồng
4. Tài sản 4: 33.448.000 đồng
5. Tài sản 5: 29.816.000 đồng
6. Tài sản 6: 23.700.000 đồng
7. Tài sản 7: 20.738.000 đồng
8. Tài sản 8: 17.775.000 đồng
9. Tài sản 9: 14.813.000 đồng
10. Tài sản 10: 11.850.000 đồng
11. Tài sản 11: 8.888.000 đồng
12. Tài sản 12: 32.545.000 đồng
13. Tài sản 13: 12.259.000 đồng

g) Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: Nhận hồ sơ từ ngày 7 giờ 30 phút ngày 13/3/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 17/4/2026, (trong giờ hành chính các ngày làm việc theo qui định). Tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam địa chỉ: Số 56 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, hoặc tại địa chỉ: số A11 đường Phan Văn Đáng, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.

- Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: cá nhân, tổ chức có nhu cầu đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc mua và nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ. Người tham gia đấu giá nộp khoản tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam. Người đăng ký tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước thông qua hình thức chuyển khoản thì khoản tiền đặt trước hợp lệ phải được “PHÁT SINH CÓ” trong tài khoản Ngân hàng của Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam đã cung cấp cho Người đăng ký tham gia đấu giá đến 17 giờ 00 phút ngày 17/4/2026. Phí chuyển khoản tiền đặt trước (nếu có) do Người đăng ký tham gia đấu giá chịu.

Các cá nhân, tổ chức có nhu cầu, có khả năng tài chính và phù hợp với quy định của pháp luật khác có liên quan được đăng ký tham gia đấu giá, ngoại trừ những trường hợp quy định tại điểm d1, d2, d3 khoản 5 Điều 9 và khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản 2016 sửa đổi bổ sung 2024. Người tham gia đấu giá phải cung cấp đầy đủ chứng từ đã nộp tiền đặt trước đúng thời hạn theo quy định nếu không cung cấp thì sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

h) Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: lúc 09 giờ 00 phút ngày 22/4/2026 tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam – Chi nhánh Vĩnh



Long, địa chỉ: Số A11 đường Phan Văn Đáng, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.

i) Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá: Bằng cách đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá, theo phương thức trả giá lên, bước giá: Mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề là:

1. Tài sản 1: 8.900.000 đồng.
2. Tài sản 2: 8.162.000 đồng
3. Tài sản 3: 7.435.000 đồng
4. Tài sản 4: 6.690.000 đồng
5. Tài sản 5: 5.964.000 đồng
6. Tài sản 6: 4.740.000 đồng
7. Tài sản 7: 4.148.000 đồng
8. Tài sản 8: 3.555.000 đồng
9. Tài sản 9: 2.963.000 đồng
10. Tài sản 10: 2.370.000 đồng
11. Tài sản 11: 1.778.000 đồng
12. Tài sản 12: 6.509.000 đồng
13. Tài sản 13: 2.452.000 đồng

- Giá trả hợp lệ: Là giá trả bằng lời nói của người tham gia đấu giá, lần trả giá đầu tiên trả bằng hoặc cao hơn giá khởi điểm. Giá trả sau phải trả cao hơn giá trả trước liền kề ít nhất bằng 01 bước giá.

- Giá trả không hợp lệ: Là giá trả không bằng lời nói của người tham gia đấu giá, lần trả giá đầu tiên trả thấp hơn giá khởi điểm. Giá trả sau trả thấp hơn giá trả trước liền kề, trả bằng giá trả trước liền kề hoặc trả thấp hơn giá của 01 bước giá quy định.

Trong trường hợp người trả giá lần đầu không hợp lệ thì có quyền trả lại, nếu lần trả lại vẫn không hợp lệ thì coi như bị truất quyền trả giá ở lần trả giá đó và tiếp tục người tham gia đấu giá khác trả giá.

Tổ chức, cá nhân, có nhu cầu mua đấu giá tài sản xin liên hệ và nộp hồ sơ tại Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam: Số 56 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Số A11 đường Phan Văn Đáng, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Điện thoại liên hệ: 0816.052.133. 0816.168.133

Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá. Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế hợp lý cho người đăng ký mua tài sản (nếu có). Mức phí tổn do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thông báo để người được thi hành án, người phải thi hành án và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được biết để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật (Thông báo này thay cho Thư mời chứng kiến tham gia buổi đấu giá)./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường Thanh Đức;
- Viện kiểm sát nhân dân Vĩnh Long;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Trang thông tin điện tử của Cục THADS;
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Kim Nhi).

CHẤP HÀNH VIÊN



Phan Thị Kim Nhi



